

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST

Ngày: 18/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hà Ngân
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thanh và ông Nguyễn Tiến Tịnh
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Niê Doan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy C, tên gọi khác: Không; sinh năm 1987; tại: Thành phố Hà Nội; Nơi nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không có; chỗ ở trước khi phạm tội: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Huy T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1954; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 20/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông, tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 2009, tại bản án hình sự sơ thẩm số 82/2012/HSST. Ngày 30/11/2016, chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích); biện pháp ngăn chặn được áp dụng: bị bắt tạm giữ từ ngày 16/4/2023, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông– có mặt.

Bị hại:

1. Bà Lê Thị Kim S, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

2. Anh Trần Thanh Ph, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

3. Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Q, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 05/4/2023 đến ngày 14/4/2023, Nguyễn Huy C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ Cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ ngày 05/4/2023, Nguyễn Huy C đi bộ dọc theo thị trấn Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để tìm tài sản trộm cắp, khi đi qua nhà anh Trần Thanh Ph, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu đen, biển số 48F3-34xx dựng trong sân, xe không gắn chìa khóa, không có người trông coi nên Nguyễn Huy C đi đến dắt xe mô tô ra ngoài đường rồi nổ máy điều khiển xe mô tô bỏ trốn và sau đó sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi lại hằng ngày.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, Nguyễn Huy C điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Angel, biển số 48F3-34xx đến chợ xã Đ thuộc thôn H, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nơi, C dựng xe mô tô ở trước cổng phụ rồi đi vào trong chợ, khi đi qua sạp bán hàng của chị Trần Thị Đ phát hiện trên bàn gỗ có một túi xách vải màu đỏ, C đi lại lấy chiếc túi rồi điều khiển xe mô tô đi đến rẫy của người dân tại xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kiểm tra thì phát hiện bên trong túi xách có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, loại 32GB và 3.000.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, còn lại có các mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng, 10.000 đồng và 20.000 đồng), C lấy tiền rồi rút túi xách lại và để chiếc điện thoại vào cốp xe mô tô rồi điều khiển xe về lại thị trấn Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 04 giờ ngày 14/4/2023, Nguyễn Huy C điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Angel, biển số 48F3-34xx đến chợ thị trấn Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nơi, C dựng xe mô tô ngoài cổng rồi đi vào trong, khi đi qua quầy bán chè của chị Lê Thị Kim S phát hiện chị S đeo một sợi dây chuyền

vàng trên cổ, đang đứng quay mặt vào bên trong quầy nên C đi đến tiếp cận chị S từ phía sau lưng, rồi dùng tay giật sợi dây chuyền vàng làm sợi dây chuyền bị bung khóa, lúc này chị S phản xạ dùng tay giữ sợi dây chuyền lại đồng thời hô “*cướp, cướp, cướp*”, thấy vậy, C bỏ chạy rồi điều khiển xe mô tô bỏ trốn. Đến ngày 16/4/2023, Nguyễn Huy C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Huy C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS, ngày 09/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu đen, biển số 48F3-34xx, có giá trị là 866.667 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS, ngày 09/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, dung lượng 32GB, có giá trị là 766.667 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 912/KL-KTHS, ngày 19/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, có chiều dài là 57cm, gồm nhiều vòng tròn nhỏ có đường kính trung bình 0,3cm, dày trung bình 0,1cm liên kết với nhau, phần khuyên nối bị giãn hở, biến dạng, nối tiếp với khuyên nối có miếng dẹp hình oval trên có chữ số “VBL 8K” hàm lượng trung bình của kim loại vàng (Au) là 33,3%, khối lượng mẫu là 8,09gam; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng hình oval dẹp kích thước 1,7cm x 2,2cm, dày 0,1cm, một mặt khắc hình mặt người ở giữa, hàm lượng của kim loại vàng (Au) là 33,3%, khối lượng mẫu là 1,41gam.

Tại kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS, ngày 29/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: giá trị của 01 sợi dây chuyền bằng kim loại vàng có chiều dài 57cm, được tạo thành từ nhiều vòng tròn nhỏ có đường kính khoảng 0,3cm, dày 0,1cm liên kết với nhau, phần khuyên nối bị giãn hở, biến dạng, nối tiếp với khuyên nối có miếng dẹp hình oval khắc chữ “VBL 8k”, hàm lượng trung bình của kim loại vàng là 33,3%, khối lượng 8,09gam và 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng hình oval dẹp kích thước 1,7cm x 2,2cm, dày 0,1cm, một mặt khắc hình mặt người ở giữa, hàm lượng của kim loại vàng là 33,3%, khối lượng 1,41gam, có giá trị là 4.500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 49/CT – VKS (ĐM) ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Nguyễn Huy C về các tội Cướp giật tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự và tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “*Cướp giật tài sản*” và tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 171, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Huy C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù đối với tội Cướp giật tài sản; từ 09 tháng đến 01 năm tù đối với tội trộm cắp tài sản. Áp dụng điều 55 tổng hợp hình phạt, đề nghị tuyên bố bị cáo chấp hành mức hình phạt chung từ 02 năm 03 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 16/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: các Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ sau đó trả lại: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, có chiều dài là 57cm, gồm nhiều vòng tròn nhỏ có đường kính trung bình 0,3cm, dày trung bình 0,1cm liên kết với nhau, phần khuyên nối bị giãn hờ, biến dạng, nối tiếp với khuyên nối có miếng dẹp hình oval trên có chữ số “VBL 8K”; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng hình oval dẹt, kích thước 1,7cm x 2,2cm, dày 0,1cm, một mặt khắc hình mặt người ở giữa; xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu đen, biển số 48F3-34xx; 511.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 quần Jean màu xanh bạc; 01 áo khoác màu đen; 01 áo thun cộc tay màu cam, cho Nguyễn Huy C do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, dung lượng 32GB; 01 túi xách vải màu đỏ, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Huy C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 05/4/2023 đến ngày 14/4/2023, trên địa bàn huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Nguyễn Huy C đã lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với tổng số tiền là 4.633.334 đồng và 01 lần cướp giật tài sản, với tổng số tiền là 4.500.000 đồng.

Điều 171 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.”

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện Đắk Mil để đầu thú, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

- Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 20/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 2009, tại bản án hình sự sơ thẩm số 82/2012/HSST. Ngày 30/11/2016, chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích).

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các biên bản xác minh đều thể hiện các bị cáo không có chỗ ở, không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Trả lại 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, có chiều dài là 57cm, gồm nhiều vòng tròn nhỏ có đường kính trung bình 0,3cm, dày trung bình 0,1cm liên kết với nhau, phần khuyên nối bị giãn hở, biến dạng, nối tiếp với khuyên nối có miếng dẹp hình oval trên có chữ số “VBL 8K” và 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng hình oval dẹp, kích thước 1,7cm x 2,2cm, dày 0,1cm, một mặt khắc hình mặt người ở giữa cho bà Lê Thị Kim S; trả lại xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu đen, biển số 48F3-34xx cho ông Trần Thanh Ph; trả lại 511.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho bà Trần Thị Đ là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 quần Jean màu xanh bạc; 01 áo khoác màu đen; 01 áo thun cộc tay màu cam thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, dung lượng 32GB; 01 túi xách vải màu đỏ, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy C phạm tội: “*Cướp tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 171; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy C 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy C 09 (chín) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Tổng hợp chung cho cả hai tội là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 16/4/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Trả lại 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, có chiều dài là 57cm, gồm nhiều vòng tròn nhỏ có đường kính trung bình 0,3cm, dày trung bình 0,1cm liên kết với nhau, phần khuyên nối bị giãn hở, biến dạng, nối tiếp với khuyên nối có miếng dẹp hình oval trên có chữ số “VBL 8K” và 01 mặt dây chuyền bằng kim loại vàng hình oval dẹp, kích thước 1,7cm x 2,2cm, dày 0,1cm, một mặt khắc hình mặt người ở giữa cho bà Lê Thị Kim S; trả lại xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu đen, biển số 48F3-34xx cho ông Trần Thanh Ph; trả lại 511.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho bà Trần Thị Đ.

Trả lại 01 quần Jean màu xanh bạc; 01 áo khoác màu đen; 01 áo thun cộc tay màu cam cho bị cáo Nguyễn Huy C do không liên quan đến hành vi phạm tội.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội: Buộc bị cáo Nguyễn Huy C phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

DƯƠNG HÀ NGÂN